

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **140/2018/HSST**
Ngày: **01/8/2018**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Tố Uyên
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Khuôn và bà Hà Thị Thúy.
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Hoàng Phương -
Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân thành phố H.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên toà:
Ông **Nguyễn Văn Nhiệm** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2018, tại Nhà Văn hóa khu 7 phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 129/2018/HSST ngày 09 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Hữu Q**, sinh năm 1974

Nơi đăng ký hộ khẩu và cư trú: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12. Con ông Bùi Hữu H, sinh năm 1945 và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1946; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là thứ tư. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/4/2018, chuyển tạm giam từ ngày 27/4/2018 đến nay tại Trại tạm giam-Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Ông **Lê Văn C**, sinh năm 1959;

Cư trú tại: Khu 10 phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương;

2. Anh **Nguyễn Tuấn D**, sinh năm 1978;

Cư trú tại: Thôn V, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15h10 phút ngày 24/4/2018 tại khu vực trước cửa số nhà 14 đường P, phường N, thành phố H. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy-

Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang Bùi Hữu Q đang cất giấu trong lòng bàn tay trái 01 túi nilon màu đen bên trong có chứa 03 gói giấy màu trắng, kích thước (0,5x1)cm/gói, bên trong các gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng. Q khai nhận là Heroine cất giấu để sử dụng. Khi bắt giữ có sự chứng kiến của ông Lê Văn C, sinh năm 1959. Cư trú tại: Khu 10 phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương và anh *Nguyễn Tuấn D*, sinh năm 1978. Cư trú tại: Thôn V, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương. Quá trình điều tra đã làm rõ: Do Bùi Hữu Q có sử dụng ma túy nên khoảng 14h 20 phút ngày 24/4/2018 Q gặp bạn là Nguyễn Tuấn D tại Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương. Q nhờ anh D chở lên thành phố H chơi. Anh D đồng ý, chở Q bằng xe mô tô BKS 34F3-5775, khi đi đến đường P, phường N, thành phố H, Q bảo anh D dừng xe lại đứng đợi còn Q đi bộ vào xóm P mua được 03 gói heroine gói trong một túi nilon màu đen của một người đàn ông (không rõ học tên, địa chỉ) với số tiền 150.000đ. Q cầm ma túy ở tai trái quay ra chỗ anh D đứng. Khoảng 15h10 phút cùng ngày, khi Q đi đến trước cửa nhà số 14 đường P thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy-Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong bàn tay trái của Q 01 túi nilon màu đen bên trong có 03 gói giấy màu trắng, kích thước (0,5x1)cm/gói, bên trong các gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng trước sự chứng kiến của ông C và anh D.

Tại kết luận giám định số 295/KLGD-PC54 ngày 25 tháng 4 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng ghi thu của Bùi Hữu Q, gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,205gam, là loại Heroine. Heroine nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 0,115 gam Heroine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 295/KLGD-PC54 hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an Thành phố H chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 140/CT-VKSTPHD ngày 06/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Bùi Hữu Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (được viết tắt là BLHS).

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Hữu Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Bùi Hữu Q từ 15 (Mười năm) đến 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 24/4/2018; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Áp dụng

điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 0,115gam Heroine mẫu vật hoàn lại sau giám định; Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định (bút lục số 17, 33-34); phù hợp với lời khai người làm chứng (bút lục số 51-60) và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15h10 phút ngày 24/4/2018, tại trước cửa số nhà 14 đường P, phường N, thành phố H, Bùi Hữu Q đang cất giấu trái phép 0,205 gam Heroine để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy-Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm lưu hành, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc bị cáo cất giấu trái phép 0,205 gam Heroine trong người để sử dụng trái phép là vi phạm pháp luật hình sự nhưng bị cáo coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm, có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS) của bị cáo thì thấy: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS; Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn; đó là tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm, không có thu nhập và không tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với 0,115 gam Heroine hoàn lại sau giám định. Xét Heroine là chất cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Những vấn đề khác:

- Đối với đối tượng đã bán trái phép chất ma túy cho Q tại khu vực xóm P, Thành phố H ngày 24/4/2018, Q khai không biết rõ họ tên đầy đủ và địa chỉ của người này. Cơ quan CSĐT - Công an thành phố H tiếp tục xác minh làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Tuấn D là người chở Q từ huyện T lên thành phố H nhưng không biết về việc Q đi mua và cất giấu ma túy nên Cơ quan CSĐT - Công an thành phố H không có hình thức xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên buộc phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. Tuyên bố bị cáo Bùi Hữu Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Hữu Q **14 (Mười bốn)** tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 24/4/2018.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,115gam Heroine mẫu vật hoàn lại sau giám định, được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 295/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật - Công an tỉnh Hải Dương (*Tình trạng vật chứng theo biên bản*

giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H ngày 10/7/2018).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Hữu Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/8/2018)./.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố H.
- VKSND tỉnh Hải Dương.
- Cơ quan CSĐT-Công an Thành phố H.
- Chi cục THADS Thành phố H.
- Bị cáo;
- Sở tư pháp.
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Tố Uyên